

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2017/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm: 1979;

Địa chỉ: Thôn 5, xã Q T, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông;

Bị đơn: Anh Đào Văn V, sinh năm: 1967;

Địa chỉ: Thôn 5, xã Q T, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Đào Văn V;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Đào Văn V đều đồng ý thuận tình ly hôn;

[2] Về con chung: Giao cháu Đào Văn H, sinh ngày 26/8/2006 cho anh Đào Văn V là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu H cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); Giao cháu Đào Thị Hồng Nh, sinh ngày

13/10/2011 cho chị Nguyễn Thị N là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi);

Người không trực tiếp nuôi con chung nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này. Người không trực tiếp nuôi con chung mà lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Đình chỉ phần yêu cầu chia tài sản chung vì nguyên đơn đã rút toàn bộ yêu cầu về chia tài sản chung (Do các đương sự tự thỏa thuận được với nhau) trước khi Tòa án tiến hành hòa giải.

[5] Về nợ chung: Các đương sự đều trình bày nợ bên nội, bên ngoại không có giấy tờ nên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện xin chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*); được khấu trừ vào số tiền 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*) chị N đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0004981 ngày 12/4/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông; Trả lại cho chị N số tiền là 11.850.000 đồng (*Mười một triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện Tuy Đức;
- UBND xã Đắk Wer.
(Đắk R'Lấp- Đắk Nông);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

ĐÃ KÝ

Phạm Văn Quân